Lớn thầy Sĩ

LỚP THẦY SĨ
LỚP 3.6

BÀI TẬP TOÁN HÀNG NGÀY
Tên bài: Bài 30. Mi - li - mét

Số: 30/BTTHN-LTS

Tên:……..

Đánh giá
☐ Chưa hoàn thành ☐ Hoàn thành ☐ Hoàn thành tốt

Câu 1 "**5 cm = ... mm**". Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 5 **B.** 50 **C.** 500 **D.** 1 000

Câu 2 Kết quả của phép tính **54 mm : 3** là:

A. 18 mm **B.** 18 **C.** 19 mm **D.** 17 cm

Câu 3 Con kiến dài khoảng:

A. 5 m **B.** 5 dm **C.** 5 cm **D.** 5 mm

Câu 4 Hoàng có trồng bốn cây hoa. Chiều cao của mỗi cây hoa lần lượt là: **7 dm**, **45 cm**, **600 mm** và **1 m**. Cây hoa cao nhất Hoàng trồng được có chiều cao là:

A. 7 dm **B.** 45 cm **C.** 600 mm **D.** 1 m

II. Phần tự luận.

Bài 1 Số?

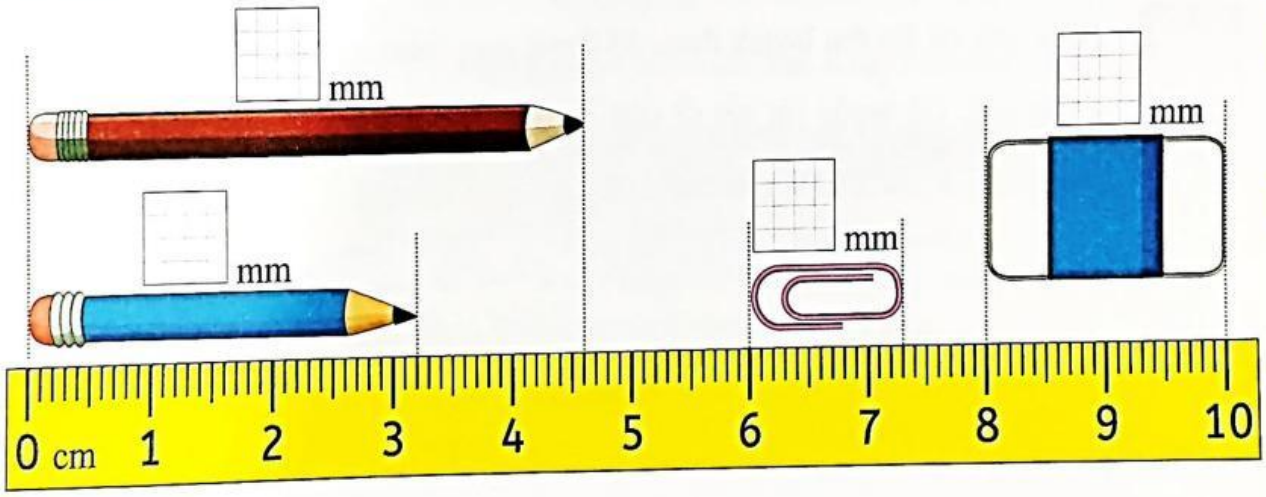

Bài 2 Số?

7 cm = ☐ mm 8 dm = ☐ mm 1 m = ☐ mm

LIVEWORKSHEETS

Bài 3 Tính.

9 mm × 9 = ☐☐ 78 mm : 3 = ☐☐ 90 mm : 6 = ☐☐

Bài 4 Viết đơn vị đo "**km, m, cm, dm**" hoặc "**mm**" thích hợp vào chỗ trống.

Cây cầu dài khoảng 6 ☐☐.

Con sâu dài khoảng 40 ☐☐.

Chiếc giường dài khoảng 2 ☐☐.

Bài 5 tính độ dài của đường gấp khúc **ABCD**.

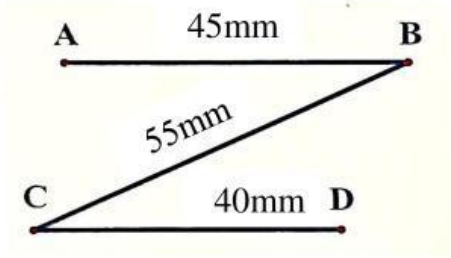

Độ dài các đoạn thẳng là:

AB = ☐ mm ; **BC** = ☐ mm ; **CD** = ☐ mm

Độ dài của đường gấp khúc **ABCD** là:

☐ + ☐ + ☐ = ☐ (mm)

Bài 6 Có hai con đường đi từ nhà Ong đến nhà Kiến (*như bức tranh*). Hai con đường này dài bằng nhau. Hỏi nhà Cánh Cam cách nhà Kiến bao nhiêu mi-li-mét?

Bài giải

A. Số mi – li – mét nhà Cánh Cam cách nhà Kiến là: 270mm

B. Số mi – li – mét nhà Cánh Cam cách nhà Kiến là: 280mm

C. Số mi – li – mét nhà Cánh Cam cách nhà Kiến là: 820mm

D. Số mi – li – mét nhà Cánh Cam cách nhà Kiến là: 830mm

LIVEWORKSHEETS